

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2018/HNGĐ-PT

Ngày: 02-01-2018

V/v: *Tranh chấp hôn nhân và  
gia đình*

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Nguyễn Hữu Minh

*Các thẩm phán:* Ông Nguyễn Văn Tính

Ông Nguyễn Đắc Dũng

**- Thư ký phiên toà:** Ông Phan Minh Đức – Thư ký TAND tỉnh Bắc Ninh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên toà:** Bà Nguyễn Thị Thu Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 06/2017/TLPT- HNGĐ ngày 03/10/2017 về “Tranh chấp hôn nhân và gia đình”.

Do bản án dân sự sơ thẩm số: 09/2017/HNGĐ-ST ngày 07/7/2017 của Tòa án nhân dân huyện T bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 02/2017/QĐ-PT ngày 01/11/2017, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Nguyễn Hữu L, sinh năm 1986;

2. Bị đơn: Chị Lê Thị H, sinh năm 1988;

Đều địa chỉ: thôn Đ, xã H, huyện T, tỉnh Bắc Ninh.

3. Người kháng cáo: Bị đơn chị Lê Thị H.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Nguyên đơn là anh Nguyễn Hữu L trình bày: Anh kết hôn với chị Lê Thị H từ ngày 04/11/2010 trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã H, huyện T, tỉnh Bắc Ninh. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được khoảng 02 năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do chị H không tôn trọng anh L và gia đình anh nên vợ chồng ngày càng bất đồng quan điểm sống. Anh L đã 02 lần làm đơn đề nghị Tòa án giải quyết cho anh ly hôn chị H nhưng sau đó Tòa án

cũng như gia đình hòa giải nên anh đã rút đơn đề vợ chồng về đoàn tụ. Tuy nhiên, từ đó đến nay tình cảm giữa anh L và chị H ngày càng rạn nứt không thể hàn gắn được, chị H đã về nhà để sống từ năm 2015 và vợ chồng chính thức sống ly thân từ tháng 5/2016 đến nay không còn quan tâm gì đến nhau nữa. Nay anh L nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn nữa nên đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn chị H.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Thị Hà My, sinh ngày 11/2/2012 và Nguyễn Hữu Quang Minh, sinh ngày 08/9/2014. Ly hôn anh L đề nghị được nuôi cháu My, còn chị H nuôi cháu Minh, việc cấp dưỡng nuôi con không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung và công nợ: Anh L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn là chị Lê Thị H trình bày: Chị xác nhận lời khai của anh L về tình trạng hôn nhân là đúng, tuy nhiên chị H cho rằng mâu thuẫn vợ chồng là do từ năm 2015 anh L có quan hệ với người phụ nữ khác nên về nhà chửi bới đánh đập chị và không quan tâm đến vợ con. Vợ chồng anh chị đã sống ly thân từ tháng 5/2016 đến nay, tuy nhiên chị H không đồng ý ly hôn vì nghĩ cho các con.

Về con chung: Nếu ly hôn chị H đồng ý để anh L nuôi cháu My, còn chị nuôi cháu Minh, vấn đề cấp dưỡng nuôi con không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung và công nợ: Chị H không yêu cầu tòa án giải quyết.

Với nội dung trên, bản án sơ thẩm đã áp dụng Điều 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình, xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Hữu L được ly hôn chị Lê Thị H.

2. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Thị Hà My, sinh ngày 11/2/2012 cho anh Nguyễn Hữu L chăm sóc nuôi dưỡng, giao cháu Nguyễn Hữu Quang Minh, sinh ngày 08/9/2014 cho chị Lê Thị H chăm sóc nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng nuôi con không đặt ra giải quyết. Sau khi ly hôn các đương sự có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi án sơ thẩm xử, ngày 07/7/2017 chị H kháng cáo không đồng ý ly hôn với anh L.

Tại phiên tòa hôm nay chị H vẫn giữ nguyên kháng cáo và cho rằng mặc dù tình cảm vợ chồng giữa chị với anh L không còn, nhưng chị không muốn các con thiếu bố mẹ nên không đồng ý ly hôn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh phát biểu quan điểm: Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và các đương sự đều đã tuân thủ các thủ tục tố tụng

theo quy định của pháp luật. Về đường lối giải quyết vụ án đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của chị H, giữ nguyên án sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

[1] Anh Nguyễn Hữu L và chị Lê Thị H kết hôn với nhau từ ngày 04/11/2010 trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã H, huyện T, tỉnh Bắc Ninh. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được khoảng 02 năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân theo anh L trình bày là do chị H không tôn trọng anh L và gia đình anh nên vợ chồng ngày càng bất đồng quan điểm sống. Còn chị H cho rằng nguyên nhân là do anh L có quan hệ bất chính với người phụ nữ khác nên về chửi bới đánh đập chị và không quan tâm đến vợ con. Anh L đã 02 lần làm đơn đề nghị Tòa án giải quyết cho anh ly hôn chị H, nhưng sau đó được Tòa án cũng như gia đình hòa giải nên anh đã rút đơn để vợ chồng về đoàn tụ. Tuy nhiên, từ đó đến nay tình cảm giữa anh L và chị H ngày càng rạn nứt không thể hàn gắn được, nên vợ chồng chính thức sống ly thân từ tháng 5/2016 đến nay. Bản thân chị H cũng thừa nhận không còn tình cảm với anh L nữa, nhưng chỉ vì các con nên không muốn ly hôn. Hội đồng xét xử thấy rằng mâu thuẫn vợ chồng giữa anh L, chị H đã đến mức trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên Tòa án cấp sơ thẩm đã quyết định cho anh L được ly hôn chị H là phù hợp.

[2] Về con chung: Do chị H không kháng cáo nên Tòa án không xem xét.

[3] Về án phí: Do yêu cầu kháng không được chấp nhận nên chị H phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

Bởi các lẽ trên,

Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự.

### **QUYẾT ĐỊNH**

Không chấp nhận kháng cáo của chị Lê Thị H, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Áp dụng Điều 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Hữu L được ly hôn chị Lê Thị H.

2. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Thị Hà My, sinh ngày 11/2/2012 cho anh Nguyễn Hữu L chăm sóc nuôi dưỡng; Giao cháu Nguyễn Hữu Quang Minh, sinh ngày 08/9/2014 cho chị Lê Thị H chăm sóc nuôi dưỡng. Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Anh Nguyễn Hữu L phải chịu 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm. Xác nhận anh L đã nộp đủ theo Biên lai thu số 00750 ngày 29/3/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện T.

Chị Lê Thị H phải chịu 300.000đ án phí dân sự phúc thẩm. Xác nhận chị H đã nộp đủ theo Biên lai thu số 00843 ngày 07/7/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện T.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***

- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- TAND huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Các đương sự;
- Lưu hs.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**  
**Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Hữu Minh**